

Số: /2023/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 80/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách của các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp từ năm 2022

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ SÁU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Xét Tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 80/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách của các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp từ năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 80/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách của các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp từ năm 2022. Cụ thể như sau:

1. Sửa đổi khoản 4 Điều 3 như sau:

“4. Thuê bảo vệ môi trường (ngân sách địa phương được hưởng theo quy định tỷ lệ của Trung ương).”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 3 như sau:

“11. Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước các đơn vị do cấp Tỉnh quản lý; tiền cho thuê mặt đất, mặt nước của các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:

“2. Tiền sử dụng đất ngân sách huyện hưởng, trừ tiền sử dụng đất đã thực hiện tại điểm c khoản 1 Điều 6 Quy định này và trừ tiền sử dụng đất nộp vào ngân sách cấp Tỉnh theo quy định của pháp luật.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 4 như sau:

“5. Tiền cho thuê mặt đất, trừ tiền thuê mặt đất đã thực hiện tại điểm c khoản 1 Điều 6 Quy định này và trừ tiền thuê mặt đất nộp vào ngân sách cấp Tỉnh theo quy định của pháp luật; tiền cho thuê mặt nước các đơn vị do cấp huyện quản lý.”

5. Bổ sung điểm c khoản 1 Điều 6 như sau:

“c) Điều tiết 10% về ngân sách cấp Tỉnh số thu tiền sử dụng đất (không bao gồm tiền sử dụng đất thu của hộ dân nộp trả vốn vay chương trình cụm tuyến dân cư, tôn nền vượt lũ), tiền thuê đất trên địa bàn huyện, thành phố quản lý khai thác (trừ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nộp vào ngân sách cấp Tỉnh theo quy định của pháp luật) để chi cho công tác đo đạc lập bản đồ địa chính và quản lý đất công, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên trên địa bàn tỉnh. Việc điều tiết 10% về ngân sách cấp Tỉnh số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn huyện, thành phố quản lý khai thác được thực hiện bắt đầu từ niên độ ngân sách năm 2024.

Đối với các huyện, thành phố có số điều tiết lớn từ số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất về ngân sách cấp Tỉnh thì được ưu tiên bố trí để thực hiện công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh.”

6. Sửa đổi, bổ sung điểm i khoản 2 Điều 7 như sau:

“i) Chi sự nghiệp kinh tế:

Sự nghiệp giao thông: Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cầu đường và các công trình giao thông khác, lập biển báo và các biện pháp an toàn giao thông trên các tuyến đường do cấp Tỉnh quản lý.

Sự nghiệp nông nghiệp, thủy lợi, ngư nghiệp và lâm nghiệp: Duy tu, bảo dưỡng các tuyến đê, các công trình thủy lợi, trạm kỹ thuật nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp; công tác khuyến lâm, khuyến ngư, khuyến nông; chi khoanh nuôi, bảo vệ, phòng chống cháy rừng, bảo vệ nguồn lợi thủy sản do cấp Tỉnh quản lý.

Sự nghiệp tài nguyên: Điều tra cơ bản, đo đạc địa giới hành chính; đo vẽ bản đồ; đo đạc, lập bản đồ và lưu trữ hồ sơ địa chính và các hoạt động sự nghiệp địa chính khác do cấp Tỉnh quản lý.

Chi cho công tác các loại quy hoạch do các cơ quan, đơn vị cấp Tỉnh làm chủ đề án; thương mại, du lịch do cấp Tỉnh quản lý.

Chi sự nghiệp kinh tế khác do cấp Tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật.”

7. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 8 như sau:

“đ) Các hoạt động sự nghiệp kinh tế do cấp huyện quản lý:

Sự nghiệp giao thông: duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cầu đường và các công trình giao thông khác; lập các biển báo và các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trên các tuyến đường do cấp huyện quản lý.

Sự nghiệp nông nghiệp, thủy lợi, ngư nghiệp và lâm nghiệp: duy tu bảo dưỡng các tuyến đê, các công trình thủy lợi, trạm kỹ thuật nông nghiệp; công tác khuyến lâm, khuyến ngư, khuyến nông; chi khoanh nuôi, bảo vệ nguồn lợi thủy sản do cấp huyện quản lý.

Chi sự nghiệp thị chính: duy tu, bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng, vỉa hè, hệ thống cấp thoát nước, giao thông nội thị, công viên và các sự nghiệp thị chính khác do cấp huyện quản lý.

Chi cho công tác các loại quy hoạch xây dựng (bao gồm: quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch xây dựng khu chức năng (quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết); quy hoạch đô thị (quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết); quy hoạch nông thôn (quy hoạch chung xã, quy hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn)) do cấp huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố làm chủ đề án; chi quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện.

Các sự nghiệp kinh tế khác do cấp huyện quản lý.”

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Khoá X, Kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 28 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- TT.TU, UBND, UBMTTQVN Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH Tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công báo Tỉnh, Cổng Thông tin điện tử Tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Thắng